
Số: 02-KH/HĐTN

Tuy Phước, ngày 12 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra hoạt động nhận ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác năm 2024

Thực hiện Hướng dẫn số 10566/HD-NHCS ngày 29/12/2022 của Ngân hàng Chính sách xã hội Trung ương về việc hướng dẫn quy trình, phương pháp kiểm tra, giám sát hoạt động nhận ủy thác cho vay; văn bản liên tịch số 11789/VBLT-NHCS-HPN-HND-HCCB-DTN ngày 28/12/2021 giữa Ngân hàng Chính sách xã hội cùng với 4 tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác về việc thực hiện ủy thác cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Ban Thường vụ Huyện đoàn xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động nhận ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác năm 2024, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Qua công tác kiểm tra nhằm nắm bắt nhu cầu vay vốn của đoàn viên, thanh niên; những kiến nghị đề xuất, những vấn đề bất cập tại cơ sở trong việc triển khai hoạt động ủy thác, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn tại cơ sở.

- Hướng dẫn, bổ sung nghiệp vụ cho cán bộ Đoàn, Tổ Tiết kiệm và vay vốn trong hoạt động ủy thác; đảm bảo tuân thủ chế độ, nguyên tắc, quy trình nghiệp vụ ủy thác theo nội dung các văn bản thỏa thuận, hợp tác, hợp đồng ủy thác, hợp đồng ủy nhiệm.

- Thông qua việc kiểm tra công tác vay vốn, kịp thời tuyên dương và phổ biến các gương đoàn viên, thanh niên tiêu biểu trong việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay trong việc phát triển kinh tế.

2. Yêu cầu:

- Đảm bảo tính độc lập, khách quan, trung thực trong quá trình kiểm tra.

- Đảm bảo tính chính xác, đúng quy trình, nội dung kiểm tra; rõ ràng trong đánh giá kết luận, kiến nghị sau kiểm tra.

- **Cấp huyện:** Kiểm tra công tác quản lý vốn vay của Đoàn Thanh niên 11/11 xã, thị trấn. Mỗi xã, thị trấn kiểm tra **ít nhất 15%** Tổ Tiết kiệm và vay vốn (**mẫu 16/TD**) và **05 hộ vay vốn (mẫu 06/TD)**.

- Cấp xã, thị trấn:

+ Kiểm tra **100%** hoạt động Tổ Tiết kiệm và vay vốn (*mẫu 16/TD*). Tại mỗi Tổ Tiết kiệm và vay vốn được kiểm tra phải kiểm tra **90%** hộ vay vốn - tổ viên có dư nợ (*mẫu 06/TD*).

+ Kiểm tra việc sử dụng vốn vay của **100%** các món vay mới của hộ vay trong vòng 30 ngày kể từ ngày ngân hàng giải ngân vốn (*mẫu 06/TD*).

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các xã, thị trấn (*kiểm tra và lập biên bản theo mẫu 03/BB-CX*)

- Tổng số Tổ Tiết kiệm và vay vốn, số lượng thành viên thuộc Tổ Tiết kiệm và vay vốn do Đoàn Thanh niên quản lý.

- Dư nợ đang quản lý và dư nợ từng chương trình cho vay, trong đó nêu rõ nợ quá hạn và tỷ lệ nợ quá hạn (*có danh sách hộ nợ quá hạn - nguyên nhân nợ quá hạn: hộ vắng mặt tại địa phương,...*)

- Việc lưu trữ hồ sơ, sổ sách, tài liệu theo quy định và việc thực hiện các văn bản chỉ đạo khác của Đoàn cấp trên.

- Công tác kiểm tra, giám sát của Đoàn Thanh niên xã, thị trấn.

1.1. Hồ sơ kiểm tra, giám sát gồm:

- Kế hoạch kiểm tra, giám sát (*mẫu số 01/KH*). Thông báo điều chỉnh kế hoạch kiểm tra, giám sát (*nếu có*).

- Biên bản kiểm tra Tổ Tiết kiệm và vay vốn (*mẫu số 16/TD*).

- Phiếu kiểm tra sử dụng vốn vay (*mẫu số 06/TD, 06A/TD*).

- Danh sách đối chiếu (*mẫu số 15/TD*) (*nếu có*).

- Báo cáo tổng hợp (*mẫu số 04/BC-TH*).

- Các tài liệu khác (*nếu có*).

1.2. Lưu trữ hồ sơ kiểm tra, giám sát

- Biên bản kiểm tra Tổ Tiết kiệm và vay vốn, các tài liệu khác (*nếu có*) được lập thành **02** bản, trong đó: **01** bản lưu tại Đoàn xã, thị trấn; **01** bản lưu Tổ Tiết kiệm và vay vốn.

- Phiếu kiểm tra sử dụng vốn vay/ Danh sách đối chiếu (*nếu có*) được lập thành **03** bản, trong đó: **01** bản chính gửi Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay, **01** bản phô tô lưu tại Đoàn xã, thị trấn, **01** bản phô tô lưu Tổ Tiết kiệm và vay vốn.

- Báo cáo tổng hợp được lập thành **02** bản: **01** bản gửi Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay, **01** bản lưu tại Đoàn xã, thị trấn (*chỉ lập khi thực hiện kiểm tra hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn, không lập nếu chỉ kiểm tra việc sử dụng vốn vay của tổ viên*).

- Việc sử dụng phí ủy thác của Đoàn xã, thị trấn (*quy chế sử dụng phí ủy thác, chứng từ thu - chi....*).

2. Đối với Tổ Tiết kiệm và vay vốn (*kiểm tra và lập biên bản theo mẫu 16/TD*)

- Kiểm tra tình hình chung của Tổ: quy trình thành lập tổ Tổ Tiết kiệm và vay vốn; số tổ viên; số hộ được vay vốn; mục đích sử dụng vốn của hộ vay; cách ghi chép sổ sách và lưu trữ giấy tờ, sổ sách của Tổ.....

- Việc phối hợp với Chính quyền địa phương, Ngân hàng Chính sách xã hội xử lý những trường hợp nợ đến hạn, quá hạn, nợ bị rủi ro, trốn, bỏ khỏi nơi cư trú, chết, mất tích, các trường hợp sử dụng vốn vay sai mục đích (*nếu có*).

- Kiểm tra hoạt động cụ thể của Tổ: việc tổ chức họp bình xét các hộ vay; lưu trữ các sổ sách, giấy tờ liên quan; tình hình trả nợ gốc, trả nợ lãi và gửi tiền tiết kiệm của các thành viên trong Tổ; việc nhận và sử dụng tiền hoa hồng của Tổ...

- Kiểm tra các loại giấy tờ, sổ sách lưu trữ tại Tổ Tiết kiệm và vay vốn gồm:

(1) Hợp đồng ủy nhiệm giữa Ngân hàng Chính sách xã hội với Tổ Tiết kiệm và vay vốn (*mẫu 11 TD*).

(2) Biên bản họp thành lập/kiện toàn BQL Tổ Tiết kiệm và vay vốn (*mẫu 10A/TD, 10B/TD*).

(3) Biên bản họp Tổ Tiết kiệm và vay vốn (*mẫu 10C/TD*).

(4) Sổ ghi biên bản sinh hoạt tổ.

(5) Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn (*mẫu 03/TD*).

(6) Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (*mẫu 04/TD*).

(7) Danh sách hộ đăng ký nộp lãi trong thời gian ân hạn (*mẫu 01/DS*).

(8) Danh sách đăng ký mẫu chữ ký hộ gửi tiền.

(9) Bảng kê thu lãi - thu tiền gửi - thu nợ gốc từ tiền gửi và chi trả hoa hồng (*mẫu 12/TD*).

(10) Bảng kê lãi phải thu - lãi thực thu - tiền gửi - thu nợ gốc từ tiền gửi (*mẫu 13/TD*).

(11) Biên lai thu lãi (*biên lai 01A*).

(12) Thông báo danh sách chuyển nợ quá hạn (*mẫu số 14/TD*) (*nếu có*).

(13) Phiếu kiểm tra sử dụng vốn của hộ vay (*mẫu 06/TD*) (*nếu có*).

(14) Thông báo xử lý nợ rủi ro (*nếu có*).

(15) Danh sách đối chiếu dư nợ vay (*mẫu 15/TD*).

(16) Biên bản kiểm tra hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn (*nếu đã được kiểm tra - mẫu 16/TD*).

Chú ý: Khi kiểm tra Tổ Tiết kiệm và vay vốn nhớ mang theo mẫu 13/TD tháng gần nhất và các văn bản lưu **02** năm liền kề (2022 và 2023).

3. Hộ gia đình vay vốn (thực hiện bằng phiếu kiểm tra sử dụng vốn vay theo mẫu số 06/TD và biên bản làm việc)

- Kiểm tra sổ vay vốn.

- Biên lai thu lãi, gốc (Biên lai 01A).

- Kiểm tra hiện tại hộ vay bao nhiêu tiền, chương trình vay, hộ vay có nhận đủ tiền vay không, mục đích sử dụng vốn vay, dư nợ hiện tại, khả năng trả nợ của hộ vay...

- Khảo sát và lập biên bản kiểm tra (nếu cần).

* **Đặc biệt kiểm tra hộ nợ quá hạn, chây ì** (biên bản làm việc - mẫu số 02/NKD).

4. Thành phần kiểm tra:

- **Cấp huyện:**

+ Lãnh đạo Huyện đoàn.

+ Cán bộ phụ trách theo dõi nguồn vốn vay của Huyện đoàn.

- **Cấp xã:**

+ Thường trực Đoàn Thanh niên xã, thị trấn.

+ Ban quản lý Tổ Tiết kiệm và vay vốn được kiểm tra.

+ Mời đại diện Ban Giám nghèo xã, thị trấn tham dự.

5. Chương trình làm việc:

- Làm việc với Ban Thường vụ Đoàn xã, thị trấn và nghe báo cáo tình hình quản lý vốn vay, sử dụng vốn vay, các nguyên nhân dẫn đến nợ quá hạn, các biện pháp thu hồi nợ của địa phương....Kiểm tra hồ sơ lưu trữ.

- Làm việc với tổ trưởng Tổ Tiết kiệm và vay vốn (Đề nghị các tổ trưởng Tổ Tiết kiệm và vay vốn báo cáo tình hình vay và sử dụng vốn vay, các nguyên nhân dẫn đến nợ quá hạn, các biện pháp thu hồi nợ và các vấn đề liên quan). Kiểm tra hồ sơ lưu trữ.

- Khảo sát thực tế một số hộ vay vốn (hộ vay trình bày quá trình nhận vốn, sử dụng vốn, trả nợ (gốc, lãi), đóng tiết kiệm, các kiến nghị và những vấn đề có liên quan).

- Kết luận của đoàn kiểm tra.

6. Thời gian kiểm tra (dự kiến):

Thời gian làm việc trong ngày:

- **Buổi sáng:** bắt đầu từ **8** giờ **00**.

- **Buổi chiều:** bắt đầu **14** giờ **00**.

STT	Đơn vị	Thời gian
01	Đoàn xã Phước Thành	Sáng ngày 10/04/2024
02	Đoàn TT Điều Trị	
03	Đoàn TT Tuy Phước	Chiều ngày 10/04/2024
04	Đoàn xã Phước Lộc	
05	Đoàn xã Phước Thuận	Sáng ngày 11/04/2024
06	Đoàn xã Phước Nghĩa	
07	Đoàn xã Phước Sơn	Chiều ngày 11/04/2024
08	Đoàn xã Phước Hiệp	
09	Đoàn xã Phước Hòa	Sáng ngày 12/04/2024
10	Đoàn xã Phước Quang	
11	Đoàn xã Phước Hưng	Chiều ngày 12/04/2024

*** Lưu ý:** Hộ vay vốn được kiểm tra do Đoàn xã, thị trấn chọn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Huyện đoàn:

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát và thông báo đến Đoàn các xã, thị trấn.
- Thành lập Tổ công tác và tiến hành kiểm tra, giám sát theo lịch kiểm tra, giám sát.
- Tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát báo cáo Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, Tỉnh đoàn.

2. Đoàn xã, thị trấn:

- Căn cứ kế hoạch trên xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát vay vốn năm 2024 của đơn vị mình, hoàn thành và gửi về Huyện đoàn theo dõi **trước ngày 31/01/2024**.

- Tiến hành kiểm tra các Tổ Tiết kiệm và vay vốn, hộ gia đình vay vốn theo quy định, thời gian **hoàn thành trong quý II/2023**.

- Dự thảo báo cáo kết quả quản lý vốn vay đến thời điểm kiểm tra theo nội dung kế hoạch yêu cầu (nêu rõ số Tổ Tiết kiệm và vay vốn, tổng dư nợ, hộ vay, số dư nợ - hộ vay từng chương trình; nêu rõ hộ nợ quá hạn từng chương trình, từng nguồn, từng ngân hàng, dư nợ quá hạn, nguyên nhân hộ nợ quá hạn và giải pháp, kiến nghị của đơn vị).

- Chuẩn bị nội dung, hồ sơ, sổ sách theo dõi quản lý nguồn vốn và chứng từ liên quan (năm 2023 và các tháng đầu năm 2024).

- Mời đại biểu đúng thành phần, tham dự đầy đủ, đúng thời gian.

- Tham gia đối chiếu vốn vay với Ngân hàng Chính sách xã hội huyện và Tổ Tiết kiệm vay vốn.

- Tổng hợp hồ sơ kiểm tra, giám sát, đối chiếu vốn vay năm 2023, gồm: Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát quản lý vốn vay (mẫu bc số 04.BB-TT); biên bản kiểm tra Tổ Tiết kiệm và vay vốn (mẫu 06/TD); phiếu kiểm tra sử dụng vốn vay (mẫu 06/TD) gửi về Huyện đoàn **trước ngày 30/04/2024**.

* **Lưu ý:** Hồ sơ sau kiểm tra giám sát vốn vay của Đoàn xã, thị trấn năm 2024 gửi về huyện 02 bộ (01 bộ Huyện đoàn, 01 bộ Ngân hàng Chính sách xã hội huyện).

Ban Thường vụ Huyện đoàn đề nghị Ban Thường vụ Đoàn các xã, thị trấn căn cứ kế hoạch trên tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả. *Lưu ý*

Nơi nhận:

- TT Tỉnh đoàn;
- NHCSXH huyện;
- Đoàn 13 xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ĐOÀN

BÍ THƯ



Nguyễn Công Ý